

## BẢNG ĐIỂM THI TỐT NGHIỆP

Tốt nghiệp Cử nhân CNTT - Cử nhân 1, Khóa 2008 Hệ Cử nhân Từ xa qua mạng Tin học Viễn thông - Đợt 1 Năm 2011 (08/5/2011)

Địa điểm thi : Trường TCCN Kỹ thuật Công nghệ

STT	SBD	MSSV	Họ và Tên	Phái	Ngày sinh	Nơi sinh	Điểm CS	Điểm CN	Kết quả thi	Ghi chú
1	090001	08090001	Nguyễn Thị Biện	1	02/10/1986	Hà Tĩnh	6.50	7.00	Đạt cả hai môn	
2	090002	08090002	Nguyễn Duy Bình	0	07/03/1989	Nghệ An	6.50	7.00	Đạt cả hai môn	
3	090003	08090004	Trần Chi	0	08/06/1987	Nghệ An	6.50	7.00	Đạt cả hai môn	
4	090004	08090005	Nguyễn Văn Chương	0	10/10/1978	Hà Tĩnh	6.50	6.00	Đạt cả hai môn	
5	090005	08090006	Nguyễn Văn Chương	0	25/08/1985	Nghệ An	6.50	7.50	Đạt cả hai môn	
6	090006	08090007	Lê Phú Công	0	03/02/1985	Thanh Hoá	6.50	7.00	Đạt cả hai môn	
7	090007	08090008	Phan Xuân Dần	0	07/05/1986	Nghệ An	6.50	6.50	Đạt cả hai môn	
8	090008	08090009	Nguyễn Lê Đăng	0	01/02/1989	Nghệ An	6.50	6.50	Đạt cả hai môn	
9	090009	08090010	Nguyễn Tiến Dũng	0	23/09/1968	Nghệ An	6.50	7.50	Đạt cả hai môn	
10	090010	08090011	Dương Công Dũng	0	28/09/1984	Hà Tĩnh	7.00	7.00	Đạt cả hai môn	
11	090011	08090012	Nguyễn Văn Duy	0	15/08/1984	Nghệ An	6.00	7.00	Đạt cả hai môn	
12	090012	08090013	Đình Ngọc Hà	0	23/07/1988	Quảng Bình	7.00	6.00	Đạt cả hai môn	
13	090013	08090014	Bùi Thanh Hải	0	06/07/1988	Thanh Hoá	7.00	7.50	Đạt cả hai môn	
14	090014	08090015	Lê Thị Thuý Hằng	1	13/06/1986	Nghệ An	7.00	7.50	Đạt cả hai môn	
15	090015	08090016	Trương Quang Hào	0	09/01/1988	Hà Tĩnh	6.50	7.00	Đạt cả hai môn	
16	090016	08090017	Lê Thị Hoa	1	09/08/1987	Thanh Hoá	7.00	6.50	Đạt cả hai môn	
17	090017	08090018	Nguyễn Thị Hoa	1	26/10/1984	Nghệ An	6.50	7.50	Đạt cả hai môn	
18	090018	08090019	Lê Thanh Hòa	0	06/07/1987	Nghệ An	6.50	7.00	Đạt cả hai môn	
19	090019	08090020	Hà Huy Hoàn	0	29/04/1986	Nghệ An	6.50	7.00	Đạt cả hai môn	

STT	SBD	MSSV	Họ và Tên	Phái	Ngày sinh	Nơi sinh	Điểm CS	Điểm CN	Kết quả thi	Ghi chú
20	090020	08090023	Dương Danh Hoàng	0	02/09/1987	Hà Tĩnh	6.00	7.00	Đạt cả hai môn	
21	090021	08090021	Phạm Ngọc Hoàng	0	26/10/1988	Hà Tĩnh	6.50	7.50	Đạt cả hai môn	
22	090022	08090024	Dương Ngọc Hương	1	10/11/1987	Hà Tĩnh	6.50	7.00	Đạt cả hai môn	
23	090023	08090025	Nguyễn Hồng Hương	0	04/05/1987	Nghệ An	6.50	7.00	Đạt cả hai môn	
24	090024	08090026	Nguyễn Thế Khoa	0	05/06/1987	Nghệ An	7.00	7.00	Đạt cả hai môn	
25	090025	08090027	Cao Bá Kiên	0	08/03/1980	Nghệ An	6.50	7.00	Đạt cả hai môn	
26	090026	08090028	Đoàn Hải Long	0	01/12/1988	Nghệ An	6.50	7.00	Đạt cả hai môn	
27	090027	08090029	Nguyễn Văn Long	0	20/06/1988	Thanh Hoá	6.50	7.00	Đạt cả hai môn	
28	090028	08090030	Ngô Hữu Luân	0	01/02/1987	Thanh Hoá	6.00	7.50	Đạt cả hai môn	
29	090029	08090031	Nguyễn Mạnh Luân	0	21/02/1987	Nghệ An	6.50	7.00	Đạt cả hai môn	
30	090030	08090032	Hồ Thị Mai	1	28/07/1980	Thừa Thiên Huế	5.00	7.00	Đạt cả hai môn	
31	090031	08090033	Đặng Thị Mận	1	01/10/1987	Hà Tĩnh	6.50	6.50	Đạt cả hai môn	
32	090032	08090034	Trương Trung Nghĩa	0	08/12/1984	Nghệ An	7.00	7.00	Đạt cả hai môn	
33	090033	08090035	Vũ Nguyên	0	10/09/1986	Nghệ An	7.00	7.50	Đạt cả hai môn	
34	090034	08090036	Lê Ca Nhạc	0	22/12/1988	Hà Tĩnh	6.50	7.00	Đạt cả hai môn	
35	090035	08090037	Lê Đình Nhuận	0	18/10/1987	Nghệ An	7.00	7.00	Đạt cả hai môn	
36	090036	08090039	Trần Đình Quang	0	13/09/1987	Nghệ An	6.00	7.00	Đạt cả hai môn	
37	090037	08090041	Nguyễn Thị Quế	1	29/06/1988	Nghệ An	7.00	7.50	Đạt cả hai môn	
38	090038	08090042	Trần Thị Quy	1	26/08/1987	Hà Tĩnh	6.00	7.00	Đạt cả hai môn	
39	090039	08090043	Nguyễn Văn Quỳnh	0	15/05/1985	Thanh Hoá	6.50	7.00	Đạt cả hai môn	
40	090040	08090044	Nguyễn Khánh Sơn	0	13/05/1989	Nghệ An	5.50	7.00	Đạt cả hai môn	
41	090041	08090045	Nguyễn Trung Sơn	0	07/11/1989	Thanh Hoá	7.00	7.50	Đạt cả hai môn	
42	090042	08090046	Nguyễn Quang Sỹ	0	06/03/1986	Hà Tĩnh	6.00	7.50	Đạt cả hai môn	
43	090043	08090047	Nguyễn Văn Thạch	0	28/02/1986	Hà Tĩnh	7.00	7.50	Đạt cả hai môn	
44	090044	08090048	Nguyễn Xuân Thân	0	12/01/1982	Hà Tĩnh	5.00	7.50	Đạt cả hai môn	
45	090045	08090049	Nguyễn Cảnh Thăng	0	30/04/1985	Hà Tĩnh	7.00	8.00	Đạt cả hai môn	
46	090046	08090051	Lương Mạnh Thăng	0	06/03/1988	Nghệ An	6.50	7.50	Đạt cả hai môn	

STT	SBD	MSSV	Họ và Tên	Phái	Ngày sinh	Nơi sinh	Điểm CS	Điểm CN	Kết quả thi	Ghi chú
47	090047	08090050	Nguyễn Sơn Thăng	0	04/07/1986	Hà Tĩnh	6.50	7.00	Đạt cả hai môn	
48	090048	08090052	Đậu Trọng Thành	0	21/06/1983	Hà Tĩnh	6.00	7.50	Đạt cả hai môn	
49	090049	08090054	Nguyễn Thị Thảo	1	22/04/1984	Nghệ An	6.50	8.00	Đạt cả hai môn	
50	090050	08090055	Lê Thị Thới	1	1983	Thừa Thiên Huế	6.00	7.00	Đạt cả hai môn	
51	090051	08090056	Nguyễn Đình Thông	0	12/03/1988	Nghệ An	V	V	V	
52	090052	08090058	Trần Hữu Thông	0	20/04/1984	Hà Tĩnh	5.00	7.50	Đạt cả hai môn	
53	090053	08090057	Vương Khả Thông	0	09/05/1986	Hà Tĩnh	V	V	V	
54	090054	08090059	Nguyễn Văn Thống	0	30/01/1987	Hà Tĩnh	6.50	7.00	Đạt cả hai môn	
55	090055	08090060	Lê Thị Hoài Thu	1	18/02/1987	Nghệ An	6.50	8.00	Đạt cả hai môn	
56	090056	08090062	Hồ Sỹ Thường	0	09/03/1988	Hà Tĩnh	6.00	8.00	Đạt cả hai môn	
57	090057	08090065	Trần Khắc Trung	0	10/01/1982	Nghệ An	7.00	7.00	Đạt cả hai môn	
58	090058	08090066	Trần Đình Trường	0	05/08/1987	Hà Tĩnh	6.50	7.50	Đạt cả hai môn	
59	090059	08090068	Đặng Ngọc Tú	0	26/08/1987	Nghệ An	7.00	7.00	Đạt cả hai môn	
60	090060	08090067	Lê Thị Tú	1	21/06/1988	Nghệ An	6.00	7.50	Đạt cả hai môn	
61	090061	08090061	Mai Văn Tư	0	22/09/1985	Quảng Bình	7.00	7.00	Đạt cả hai môn	
62	090062	08090069	Cao Đức Tuấn	0	12/10/1989	Nghệ An	5.50	7.50	Đạt cả hai môn	
63	090063	08090070	Nguyễn Thanh Tùng	0	28/11/1987	Nghệ An	6.50	8.00	Đạt cả hai môn	
64	090064	08090071	Cao Thị Việt	1	06/11/1986	Nghệ An	6.00	7.50	Đạt cả hai môn	
65	090065	08090072	Thái Văn Vinh	0	15/06/1962	Nghệ An	6.50	6.50	Đạt cả hai môn	
66	090066	08090073	Vũ Thành Vinh	0	17/11/1984	Nghệ An	6.50	7.00	Đạt cả hai môn	
67	090067	06090355	Cái Công Tý	0	13/11/1984	Quảng Bình	7.00	7.00	Đạt cả hai môn	
68	090068	06090157	Đặng Thị Lệ	1	08/09/1984	Nghệ An	V	MCN	V	
69	090069	06090164	Nguyễn Như Lộc	0	01/08/1984	Quảng Bình	6.50	7.50	Đạt cả hai môn	
70	090070	06090186	Lương Thị Mườn	1	20/05/1984	Nghệ An	6.00	MCN	Đạt cả hai môn	
71	090071	06090195	Cao Văn Nam	0	10/03/1984	Quảng Bình	6.50	MCN	Đạt cả hai môn	
72	090072	06090197	Trương Văn Nam	0	20/04/1982	Thanh Hoá	V	MCN	V	
73	090073	06090209	Đình Thị Ánh Nguyệt	1	16/01/1985	Quảng Bình	V	MCN	V	

STT	SBD	MSSV	Họ và Tên	Phái	Ngày sinh	Nơi sinh	Điểm CS	Điểm CN	Kết quả thi	Ghi chú
74	090074	06090222	Phạm Văn Đồng	0	19/07/1985	Quảng Bình	6.00	MCN	Đạt cả hai môn	
75	090075	06090238	Nguyễn Như Quyền	0	02/09/1982	Nghệ An	V	MCN	V	
76	090076	06090255	Nguyễn Thị Thắm	1	11/05/1985	Thanh Hoá	V	MCN	V	
77	090077	06090266	Phùng Thị Hồng Thanh	1	26/02/1985	Hà Tĩnh	V	MCN	V	
78	090078	06090275	Lê Văn Thảo	0	21/10/1982	Thanh Hoá	V	V	V	
79	090079	06090302	Bùi Khắc Tứ	0	06/04/1984	Thừa Thiên Huế	V	V	V	
80	090080	06090316	Lê Hữu Trung	0	14/04/1984	Hà Tĩnh	6.00	MCN	Đạt cả hai môn	
81	090081	06090336	Trần Thị Tuyết	1	02/09/1985	Thanh Hoá	MCS	V	V	
82	090082	06090359	Nguyễn Quốc Trung	0	22/07/1982	Bình Trị Thiên	V	V	V	

Tổng số sinh viên dự thi :

82 sinh viên

Không đạt CS : 0 sinh viên

Số sinh viên đạt :

70 sinh viên (85.36%)

Không đạt CN : 0 sinh viên

Số sinh viên không đạt :

0 sinh viên (0%)

Không đạt CS,CN : 0 sinh viên

Vắng thi :

12 sinh viên

**Ghi chú :**

M : miễn môn

CS : Cơ sở

CN : Chuyên ngành

V : Vắng thi

Người nhập điểm :

Võ Trương Thanh Thiện

Người kiểm tra điểm :

Nguyễn Thị Mỹ Linh

**TRƯỞNG BAN CHẤM THI**

**TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO ĐH&SDH**

**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG TỐT NGHIỆP**

**TRƯƠNG HẢI BÀNG**

**NGUYỄN PHI KHÚ**

**HOÀNG VĂN KIỂM**